

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ỨNG XỬ Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC, PHƯỜNG ĐÔNG HÒA, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Ngọc Hòa

Cao học quản lý giáo dục CH24QL02, Trường Đại học Thủ Dầu Một

Email: nnhoasmile@gmail.com.

Tóm tắt: Bài báo khảo sát thực trạng quản lý hoạt động phát triển văn hóa ứng xử tại các trường tiểu học ở phường Đông Hòa, TP. Hồ Chí Minh. Nghiên cứu được thực hiện bằng điều tra bằng bảng hỏi thang đo 4 mức, khảo sát 128 cán bộ quản lý và giáo viên tại 4 trường tiểu học, tập trung vào: mục tiêu hoạt động; nội dung và phương thức tổ chức; điều kiện đảm bảo quản lý; số liệu được xử lý bằng thống kê mô tả. Kết quả cho thấy các hoạt động đã được quan tâm triển khai ở nhiều mặt như xây dựng chuẩn mực, tuyên truyền giáo dục, tổ chức hoạt động trải nghiệm và phối hợp với phụ huynh; tuy nhiên hiệu quả chưa đồng đều giữa các nội dung và còn bộc lộ những hạn chế trong tính hệ thống, tính thường xuyên và cơ chế phối hợp. Trên cơ sở phân tích thực trạng, bài báo đề xuất một số định hướng nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động phát triển văn hóa ứng xử, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện, kỷ cương và giàu tính nhân văn ở trường tiểu học.

Từ khóa: Hoạt động, văn hóa ứng xử, phát triển văn hóa ứng xử, thực trạng, trường tiểu học.

Nhận bài: 12/01/2026; **Biên tập:** 13/01/2026; **Phản biện:** 15/01/2026; **Duyệt đăng:** 21/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, kỷ cương và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh là nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường phổ thông. Nghị quyết 29-NQ/TW và Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đều nhấn mạnh vai trò của giáo dục đạo đức, lối sống và hình thành các phẩm chất như nhân ái, trung thực, trách nhiệm, cùng năng lực giao tiếp, hợp tác. Văn hóa ứng xử trong trường tiểu học được hiểu là hệ thống chuẩn mực thể hiện qua hành vi, thái độ của các chủ thể trong môi trường học đường. Chính phủ và Bộ GD&ĐT đã ban hành nhiều chính sách như Quyết định 1299/QĐ-TTg và Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT nhằm tạo hành lang pháp lý cho việc xây dựng văn hóa ứng xử. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy hoạt động này ở nhiều trường còn mang tính hình thức, thiếu đồng bộ, chưa tạo được tác động bền vững đến hành vi và cảm xúc học sinh. Tại phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, với đặc điểm dân cư đa dạng, yêu cầu đặt ra đối với giáo dục văn hóa ứng xử ngày càng cao. Vì vậy, việc khảo sát thực trạng triển khai là cần thiết nhằm xác định ưu điểm, hạn chế và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả trong các trường tiểu học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về giáo dục tiểu học phường Đông Hòa

Phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 trên cơ sở sáp nhập ba phường thuộc thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cũ. Đây là địa bàn có diện tích lớn, dân số đông, tốc độ đô thị hóa nhanh, tập trung nhiều khu dân cư, khu công nghiệp và cơ sở giáo dục trọng điểm. Trên địa bàn phường hiện có

7 trường tiểu học công lập với quy mô trường lớp và đội ngũ giáo viên tương đối ổn định. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cơ bản đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Chất lượng giáo dục tiểu học trên địa bàn nhìn chung được duy trì ổn định, tạo nền tảng cho việc triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện, trong đó có hoạt động phát triển văn hóa ứng xử.

2.2. Tổ chức khảo sát thực trạng

Nghiên cứu được tiến hành khảo sát 128 cán bộ quản lý và giáo viên tại 4 trường tiểu học trên địa bàn phường Đông Hòa. Nội dung khảo sát tập trung vào các phương diện: (1) mục tiêu hoạt động phát triển văn hóa ứng xử; (2) nội dung và phương thức tổ chức hoạt động; (3) các điều kiện đảm bảo công tác quản lý hoạt động phát triển văn hóa ứng xử.

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi được sử dụng với thang đo 4 mức độ: Yếu, Trung bình, Khá, Tốt. Kết quả khảo sát được xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả, tính điểm trung bình và xếp thứ bậc các nội dung khảo sát.

2.3. Kết quả đánh giá về thực trạng hoạt động phát triển văn hóa ứng xử

2.3.1. Thực trạng đánh giá việc thực hiện mục tiêu phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

Bảng 1. Kết quả đánh giá việc thực hiện mục tiêu phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								\bar{X}	TB
		Yếu		Trung bình		Khá		Tốt			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc	25	19.5	10	7.8	40	31.3	53	41.4	2.95	3

2	Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, trong sáng, đầy tính nhân văn, có sức cảm hóa, lan tỏa sâu rộng trong xã hội	43	33.6	24	18.8	16	12.5	45	35.2	2.49	6
3	Góp phần hoạt động phát triển văn hóa ứng xử, nhà trường thân thiện, học sinh tích cực.	16	12.5	18	14.1	28	21.9	66	51.6	3.13	2
4	Khuyến khích học sinh tự do bày tỏ quan điểm, suy nghĩ của mình đồng thời	4	3.1	31	24.2	26	20.3	67	52.3	3.22	1
5	Giúp cán bộ GV, nhân viên và học sinh có được nhận thức đúng đắn để ứng xử có văn hóa trong làm việc, học tập, sinh hoạt và trong các môi trường XH khác nhau	37	28.9	18	14.1	49	38.3	24	18.8	2.47	7
6	Giúp văn hóa học đường trở nên tốt đẹp hơn, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, trong sáng, đầy tính nhân văn	12	9.4	50	39.1	29	22.7	37	28.9	2.71	5
7	Góp phần hoạt động phát triển văn hóa ứng xử, nhà trường thân thiện, học sinh tích cực.	50	39.1	48	37.5	12	9.4	18	14.1	1.98	10
8	Xây dựng văn hóa học đường phòng, chống bạo lực học đường	30	23.4	71	55.5	12	9.4	15	11.7	2.09	9
9	Góp phần xây dựng mối quan hệ ứng xử tôn trọng, hiểu biết	36	28.1	64	50.0	4	3.1	24	18.8	2.13	8
10	Xây dựng giá trị, tâm nhin, xứ mệnh	27	21.1	18	14.1	40	31.3	43	33.6	2.77	4

Kết quả khảo sát về thực hiện mục tiêu hoạt động phát triển văn hóa ứng xử cho thấy, điểm trung bình các nội dung dao động từ 1,98 đến 3,22, phản ánh mức độ thực hiện ở mức trung bình.

Nội dung được đánh giá cao nhất là “Khuyến khích học sinh tự do bày tỏ quan điểm, suy nghĩ của mình” với ĐTB = 3,22. Điều này cho thấy các nhà trường đã bước đầu quan tâm đến việc tạo môi trường học tập dân chủ, tôn trọng học sinh. Xếp thứ hai là nội dung “Góp phần xây dựng nhà trường thân thiện, học sinh tích cực” với ĐTB = 3,13.

Tuy nhiên, một số mục tiêu như “Xây dựng văn hóa học đường phòng, chống bạo lực học đường” và “Góp phần xây dựng mối quan hệ ứng xử tôn trọng, hiểu biết” có điểm trung bình thấp hơn, cho thấy việc triển khai các mục tiêu này chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng.

Kết quả trên cho thấy các trường tiểu học phường Đông Hòa đã quan tâm đến việc xây dựng mục tiêu phát triển văn hóa ứng xử, song việc xác định tầm nhìn, hệ giá trị và định hướng dài hạn còn chưa rõ nét, dẫn đến hiệu quả triển khai chưa đồng đều.

2.3.2. Thực trạng đánh giá việc thực hiện nội dung hoạt động phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

Bảng 2. Kết quả đánh giá việc thực hiện nội dung hoạt động phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								X̄	TB
		Yêu		Trung bình		Khá		Tốt			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Ứng xử trong mối quan hệ với thầy, cô										
1.1	Kính trọng, lễ phép	33	25.8	56	43.8	17	13.3	22	17.2	2.22	2
1.2	Trung thực, thật thà, đúng cảm nhận lời và sửa lỗi sai	35	27.3	62	48.4	9	7.0	22	17.2	2.14	5
1.3	Thân mật, gần gũi, nhưng đúng lễ nghĩa, phép tắc	26	20.3	71	55.5	11	8.6	20	15.6	2.20	3
1.4	Ngoan ngoãn, vâng lời	14	10.9	48	37.5	26	20.3	40	31.3	2.72	1

1.5	Mềm mỏng nhưng lễ độ	40	31.3	62	48.4	4	3.1	22	17.2	2.06	4
2	Ứng xử với bạn bè										
2.1	Khiêm tốn, tôn trọng bạn bè	2	1.6	56	43.8	34	26.6	36	28.1	2.81	1
2.2	Thân mật, hòa đồng	47	36.7	23	18.0	47	36.7	11	8.6	2.17	4
2.3	Chân thành, thiện ý	32	25.0	48	37.5	8	6.3	40	31.3	2.44	2
2.4	Thẳng thắn nhưng tế nhị	44	34.4	48	37.5	8	6.3	28	21.9	2.16	5
2.5	Khoan dung, độ lượng, vị tha.	34	26.6	39	30.5	26	20.3	29	22.7	2.39	3
3	Ứng xử nơi công cộng										
3.1	Kính trọng người già, giúp đỡ em nhỏ	56	43.8	39	30.5	17	13.3	16	12.5	1.95	4
3.2	Tận tình giúp đỡ người khác	67	52.3	43	33.6	0	0.0	18	14.1	1.76	5
3.3	Nói năng từ tốn, xưng hô đúng vai vè	33	25.8	52	40.6	28	21.9	16	12.5	2.23	2
3.4	Nghiêm túc chấp hành nội quy nơi công cộng	12	9.4	39	30.5	36	28.1	42	32.8	2.86	1
3.5	Lịch sự tế nhị, biết cảm ơn, xin lỗi	51	39.8	23	18.0	34	26.6	20	15.6	2.18	3

Kết quả khảo sát nội dung hoạt động phát triển văn hóa ứng xử Bảng 2 cho thấy, các nội dung giáo dục ứng xử trong mối quan hệ với thầy cô, bạn bè và nơi công cộng được triển khai tương đối đầy đủ, với điểm trung bình dao động từ 1,76 đến 2,86.

Trong mối quan hệ với thầy cô, nội dung “Ngoan ngoãn, vâng lời” được đánh giá cao nhất (ĐTB = 2,72). Trong mối quan hệ với bạn bè, “Khiêm tốn, tôn trọng bạn bè” có ĐTB = 2,81. Đối với ứng xử nơi công cộng, nội dung “Nghiêm túc chấp hành nội quy nơi công cộng” đạt ĐTB cao nhất (2,86).

Kết luận: Mặc dù các nội dung giáo dục văn hóa ứng xử đã được triển khai, song mức độ thực hiện chưa đồng đều, còn thiên về tuyên truyền lý thuyết, thiếu các hoạt động trải nghiệm, thực hành. Điều này làm hạn chế hiệu quả hình thành hành vi ứng xử văn hóa bền vững ở học sinh.

2.3.3. Thực trạng đánh giá việc thực hiện phương thức tổ chức hoạt động phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

Bảng 3. Kết quả đánh giá việc thực hiện phương thức tổ chức hoạt động phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

TT	Phương thức	Mức độ thực hiện								X̄	Thứ bậc
		Yêu		Trung bình		Khá		Tốt			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Thông qua giao tiếp	59	46.1	48	37.5	8	6.3	13	10.2	1.80	6
2	Thông qua các bảng biểu, biển hiệu	40	31.3	41	32.0	32	25.0	15	11.7	2.17	3
3	Không gian cảnh quan sư phạm của nhà trường	27	21.1	37	28.9	16	12.5	48	37.5	2.66	2
4	Thông qua bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường	10	7.8	62	48.4	11	8.6	45	35.2	2.71	1
5	Thông qua trang phục	44	34.4	29	22.7	46	35.9	9	7.0	2.16	4
6	Bầu không khí sư phạm	40	31.3	62	48.4	4	3.1	22	17.2	2.06	5
7	Thông qua phương tiện hữu hình (logo, bảng biểu, biển hiệu, cảnh quan, trang phục,...); vô hình (bầu không khí, ứng xử giao tiếp, các chuẩn mực hành vi niềm tin...).	67	52.3	43	33.6	0	0.0	18	14.1	1.76	7

Kết quả khảo sát phương thức tổ chức hoạt động phát triển văn hóa ứng xử ở Bảng 3 cho thấy, các phương thức được sử dụng ở mức Yếu đến Trung bình, với ĐTB từ 1,80 đến 2,71. Phương thức được sử dụng thường xuyên nhất là “Thông qua bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường” (ĐTB = 2,71), tiếp đến là “Không gian cảnh quan sư phạm của nhà trường” (ĐTB = 2,66). Phương thức được sử dụng hạn chế nhất là “Thông qua phương tiện hữu hình (logo, bảng biểu, biển hiệu, cảnh quan, trang phục,...); vô hình (bầu không khí, ứng xử giao tiếp, các chuẩn mực hành vi niềm tin...)” có ĐTB = 1,76, xếp hạng Yếu.

Kết luận: Việc tổ chức phát triển văn hóa ứng xử đang nghiêng nhiều về công cụ mang tính quy định và yếu tố hữu hình (quy tắc, cảnh quan), trong khi các phương thức tương tác/khí hậu sư phạm/tiếp cận tổng hợp chưa được triển khai hiệu quả và đồng bộ.

2.3.4. Thực trạng các điều kiện hỗ trợ phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

Bảng 4. Kết quả đánh giá về các điều kiện hỗ trợ phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học tại phường Đông Hòa

TT	Các điều kiện	Mức độ thực hiện								X̄	Thứ bậc
		Yếu		Trung bình		Khá		Tốt			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Điều kiện đội ngũ										
1.1	Có trình độ chuyên môn	21	16.4	27	21.1	50	39.1	30	23.4	2.70	1
1.2	Có kỹ năng giáo dục và kỹ năng tuyên truyền giá trị, sứ mệnh,...	39	30.5	38	29.7	45	35.2	6	4.7	2.14	2
1.3	Kĩ năng tổ chức, phối hợp với LLGD để giáo dục HS	53	41.4	41	32.0	23	18.0	11	8.6	1.94	3
2	Điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính										
2.1	Trang bị pano, tranh ảnh tuyên truyền về hoạt động phát triển văn hóa ứng xử	43	33.6	36	28.1	27	21.1	22	17.2	2.22	1
2.2	Các tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn hoạt động phát triển văn hóa ứng xử hiệu quả	32	25.0	56	43.8	34	26.6	6	4.7	2.11	3
2.3	Đảm bảo thiết bị, máy móc đồng bộ	47	36.7	23	18.0	47	36.7	11	8.6	2.17	2
2.4	Đảm bảo tài chính cho mua sắm cơ sở vật chất, chi cho các hoạt động tuyên truyền	56	43.8	36	28.1	27	21.1	9	7.0	1.91	4

Kết quả khảo sát cho thấy các điều kiện hỗ trợ phát triển văn hóa ứng xử được đánh giá ở mức trung bình đến khá (ĐTB từ 1,91 đến 2,70) nhưng chưa đồng đều. Nội dung cao nhất là “trình độ chuyên môn đội ngũ” (ĐTB = 2,70), tiếp đến là điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tuyên truyền (ĐTB = 2,22). Thấp nhất là “đảm bảo tài chính cho hoạt động và trang bị cơ sở vật chất” (ĐTB = 1,91), cho thấy hạn chế về nguồn lực tài chính là rào cản lớn.

Nhìn chung, các trường có nền tảng về chuyên môn đội ngũ, nhưng còn thiếu năng lực tổ chức, phối hợp và nguồn lực tài chính. Điều này ảnh hưởng đến tính thường xuyên, đa dạng và bền vững của hoạt động phát triển văn hóa ứng xử trong nhà trường.

2.4. Đề xuất định hướng phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học phường Đông Hòa, TP. Hồ Chí Minh

(1) Chuẩn hóa hệ giá trị - chuẩn mực ứng xử theo khung pháp lý, nhưng cụ thể hóa thành hành vi hằng ngày

Dựa trên kết quả khảo sát, việc phát triển văn hóa ứng xử cần hướng tới chuẩn hóa hệ giá trị và cụ thể hóa thành hành vi hằng ngày. Trước hết, cần thành lập tổ công tác và xây dựng kế hoạch triển khai theo năm, theo tháng với các chủ đề cụ thể như chào hỏi, lắng nghe, xin lỗi - cảm ơn, văn hóa số... Hệ giá trị nên gọn (5 - 7 giá trị) như: tôn trọng, trách nhiệm, nhân ái, trung thực, hợp tác, an toàn, kỷ luật tích cực.

Các giá trị này cần được chuyển hóa thành hành vi cụ thể, dễ quan sát đối với từng đối tượng. Với học sinh là các hành vi như chào hỏi, giữ vệ sinh, hợp tác, không trêu chọc, tuân thủ quy định. Với giáo viên, nhân viên là giao tiếp tôn trọng, kỷ luật tích cực, làm gương. Với phụ huynh là phối hợp đúng kênh, tôn trọng quy trình và đồng hành giáo dục.

Chuẩn mực cần được tích hợp vào hoạt động hằng ngày như sinh hoạt lớp, chào cờ, hoạt động trải nghiệm thay vì chỉ tuyên truyền. Đồng thời, tăng cường tập huấn giáo viên, thiết lập kênh phản hồi và cơ chế giám sát. Việc khen thưởng cần gắn với hành vi cụ thể, kết hợp truyền thông nội bộ nhằm lan tỏa giá trị tích cực trong nhà trường.

(2) Đổi mới nội dung phát triển văn hóa ứng xử theo hướng trải nghiệm - thực hành

Việc phát triển văn hóa ứng xử cần chuyển từ “nói nhiều, làm ít” sang trải nghiệm và thực hành thông qua 6 nhóm năng lực cơ bản: 1) ứng xử với thầy cô, người lớn (chào hỏi, xin phép, lắng nghe); 2) ứng xử với bạn bè (tôn trọng, không trêu chọc, biết giải quyết mâu thuẫn); 3) ứng xử với bản thân (kiểm soát cảm xúc, trách nhiệm); 4) ứng xử nơi công cộng (xếp hàng, giữ vệ sinh, an toàn); 5) ứng xử với tài sản chung (giữ gìn, mượn - trả đúng cách); 6) ứng xử trên môi trường số (không chia sẻ nội dung xấu, biết báo người lớn).

Nội dung cần được triển khai theo chủ đề tháng với quy trình: giới thiệu - thực hành - củng cố - đánh giá. Ví dụ chủ đề “Nói lời tử tế” tập trung vào không trêu chọc, góp ý lịch sự, biết xin lỗi. Các hoạt động gồm đóng vai, trò chơi, chia sẻ nhóm và sản phẩm như bảng câu nói đẹp.

Đồng thời, cần tích hợp nội dung vào các môn học như Tiếng Việt, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm nhằm tránh quá tải. Việc đánh giá dựa trên hành vi cụ thể thông qua rubric, quan sát và phản hồi, giúp theo dõi tiến bộ và điều chỉnh phù hợp.

(3) Đa dạng hóa phương thức tổ chức, lấy quan hệ và an toàn tâm lý làm trọng tâm

Phát triển văn hóa ứng xử ở tiểu học cần chuyển từ hình thức sang xây dựng môi trường tương tác tích cực, giúp học sinh cảm thấy được tôn trọng, lắng nghe và an toàn. Việc tổ chức cần kết hợp yếu

tổ hữu hình (quy tắc, pano, góc lớp, biểu tượng...) nhằm tạo nề nếp, với yếu tố vô hình như chất lượng tương tác, cách giáo viên kỹ luật và học sinh giải quyết mâu thuẫn - đây là yếu tố quyết định văn hóa thực sự.

Một số phương thức trọng tâm gồm:

Vòng tròn lớp học (10 - 15 phút/tuần) để rèn thói quen chia sẻ, lắng nghe, tôn trọng thông qua các câu hỏi gợi mở.

Kỹ luật tích cực và phục hồi xung đột theo quy trình: dừng hành vi - lắng nghe - khắc phục - theo dõi, giúp học sinh sửa sai thay vì bị trừng phạt.

Cặp bạn đồng hành/nhóm tích cực nhằm tăng hỗ trợ, giảm cô lập, khuyến khích học sinh giúp đỡ nhau.

Sử dụng ngôn ngữ tích cực trong giao tiếp, thay thế mệnh lệnh hoặc đánh giá tiêu cực bằng lời nói mang tính khích lệ.

Các phương thức này góp phần xây dựng môi trường học đường nhân văn, an toàn và phát triển hành vi tích cực bền vững cho học sinh.

3. Kết luận

Hoạt động phát triển văn hóa ứng xử ở các trường tiểu học phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh có vai trò quan trọng trong xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện và hình thành phẩm chất, kỹ năng xã hội cho học sinh. Tuy nhiên, khảo sát cho thấy còn nhiều hạn chế: mục tiêu về phòng ngừa bạo lực, phát triển quan hệ tôn trọng và hệ giá trị chưa rõ nét; nội dung triển khai chưa đồng đều, còn thiên về nề nếp tuân thủ, thiếu hoạt động trải nghiệm, rèn luyện năng lực cảm xúc và giải quyết xung đột. Bên cạnh đó, các hoạt động chủ yếu dựa vào hình thức hữu hình, trong khi yếu tố tương tác như giao tiếp sư phạm, bầu không khí lớp học chưa được chú trọng. Điều kiện thực

hiện còn hạn chế về năng lực tổ chức, phối hợp và nguồn lực tài chính.

Để nâng cao hiệu quả, cần triển khai theo hướng hệ thống: chuẩn hóa giá trị và chuẩn mực ứng xử; đổi mới nội dung theo hướng trải nghiệm - thực hành; đa dạng hóa phương thức, chú trọng quan hệ tích cực và an toàn tâm lý; tăng cường phối hợp gia đình - nhà trường - xã hội; xây dựng tiêu chí đánh giá thường xuyên. Đồng thời, nâng cao năng lực đội ngũ và bảo đảm điều kiện thực hiện là yếu tố then chốt để tạo chuyển biến bền vững trong môi trường giáo dục ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ giáo dục và đào tạo (2019). *Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019.*
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT. Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể. Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2018.*
- [3]. Cohen, J., McCabe, E. M., Michelli, N. M., & Pickeral, T (2009). *School Climate: Research, Policy, Practice, and Teacher Education. Teachers College Record.*
- [4]. Đảng cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI. NXB Chính trị Quốc gia.*
- [5]. OECD (2015). *Skills for Social Progress: The Power of Social and Emotional Skills. OECD Publishing.*
- [6]. Thapa, A., Cohen, J., Guffey, S., & Higgins-D'Alessandro, A (2013). *A Review of School Climate Research. Review of Educational Research.*
- [7]. Thủ tướng chính phủ (2018). *Quyết định số 1299/QĐ-TTg, Phê duyệt đề án “xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”. Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2018.*

Current situation of activities to develop a culture of appropriate conduct in primary schools in Đông Hòa Ward, Ho Chi Minh City

Nguyen Ngoc Hoa

Master of Education Management CH24QL02 - Thu Dau Mot University

Email: nnhoasmile@gmail.com.

Abstract: The article examines the current status of managing activities to develop a culture of appropriate conduct in primary schools in Đông Hòa Ward, Ho Chi Minh City. The study employed a questionnaire survey using a four-level scale, collecting data from 128 administrators and teachers across four primary schools. It focused on: activity objectives; content and organizational methods; and conditions ensuring effective management. The data were analyzed using descriptive statistics. The results indicate that these activities have received attention and have been implemented in various aspects, such as establishing standards, communication and educational activities, organizing experiential activities, and coordinating with parents; however, effectiveness remains uneven across different contents and reveals limitations in terms of systematic implementation, regularity, and coordination mechanisms. Based on the findings, the article proposes several orientations to improve the quality of organizing activities for developing a culture of appropriate conduct, thereby contributing to a safe, friendly, disciplined, and humane school environment in primary education.

Keywords: Activities, behavioral culture, development of behavioral culture, current situation, primary school.